

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 193/2024/HS-ST
Ngày: 24-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình và bà Nguyễn Thị Minh Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông **Từ Sĩ Trần T** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – **T, tỉnh Ninh Thuận** xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2024/QĐXXST-HS ngày 10/9/2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Tuấn V, sinh ngày 12/01/1996 tại Ninh Thuận; Nơi thường trú: **Thôn L, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**. Nơi tạm trú: **Thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa 07/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Huỳnh Hữu L** và bà **Nguyễn Thị D**; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 11/01/2013, **Huỳnh Tuấn V** bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

- Ngày 24/01/2013, **Huỳnh Tuấn V** bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – **T** xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

- Ngày 01/7/2013, **Huỳnh Tuấn V** bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/01/2018, **V** chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo **Huỳnh Tấn V1** bị tạm giữ từ ngày 09/4/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận** (có mặt).

Những người làm chứng:

+ Ông **Đặng Nguyễn Anh Đ**, sinh năm: 2001 (vắng mặt)

Nơi cư trú: **Khu phố F, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.**

+ Ông **Thái Văn N**, sinh năm: 2004 (vắng mặt)

Nơi cư trú: **Khu phố B, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.**

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 09/4/2024, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an tỉnh N** phối hợp **Công an phường P** kiểm tra phòng 105 **Nhà nghỉ T2** thuộc **khu phố A, phường P, thành phố P- T, tỉnh Ninh Thuận**, phát hiện **Huỳnh Tuấn V** có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành tạm giữ, gồm: 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng được dán trên đuôi phai của **V** (*Nghi là chất ma túy - ký hiệu M1*); 01 chai nhựa gắn nỏ thủy tinh chứa chất rắn màu nâu - trắng (*Nghi là chất ma túy- ký hiệu M2*); 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 xe mô tô biển số 85F1- 272.11. Khi bắt quả tang **V**, trong phòng 105 **nhà nghỉ T2 2** có **Lâm Trần Thúy V2** (Sinh năm 2000, thường trú tại: **khu phố F, phường P, thành phố P- T, tỉnh Ninh Thuận**, **V** và **V2** sống với nhau như vợ chồng). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Huỳnh Tuấn V** tại **thôn A, xã A, huyện N** phát hiện tạm giữ, gồm: 01 hộp giấy màu trắng bên trong có 01 gói nylon dạng miệng khép dính chứa chất tinh thể màu trắng (*Nghi là chất ma túy- ký hiệu M3*), 01 cân tiểu li, 01 kéo bằng kim loại, 01 cuộn băng keo màu đen, 01 hộp nhựa đựng 15 gói nylon chưa qua sử dụng; 01 chai nhựa gắn nỏ thủy tinh chứa chất rắn màu nâu - trắng (*Nghi là chất ma túy- ký hiệu M4*).

Quá trình điều tra, **Huỳnh Tuấn V** khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy (đá), để có ma túy sử dụng **V** đã đi vào **thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận** nhờ người chạy xe ôm mua giúp ma túy. Mỗi lần **V** mua “một hộp 10” tức 10 gam ma túy (đá), **V** trả công cho người chạy xe ôm 500.000 đồng. Sau đó, **V** mang ma túy về nhà chia nhỏ ma túy (đá) ra nhiều bịch nhỏ để sử dụng và bán cho các đối tượng sử dụng ma túy để kiếm lời, cụ thể như sau:

1) **Huỳnh Tuấn V** bán cho **Đặng Nguyễn Anh Đ** (Sinh năm 2001, nơi thường trú: **Khu phố F, phường Đ, thành phố P- T, tỉnh Ninh Thuận**) 02 lần, loại ma túy đá, thu được số tiền 600.000 đồng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 01/4/2024, **Đặng Nguyễn Anh Đ** dùng tài khoản Messenger “**Đặng Đ**” liên hệ **Huỳnh Tuấn V** qua tài khoản **M** “**Tuấn V**” mua 300.000 đồng ma túy đá. **V** đồng ý, hẹn **Đ** đến khu vực gần nhà **V** tại **thôn A, xã A,**

huyện N. Khi Đ đi xe máy đến, V đi bộ từ nhà ra giao cho Đ 01 tép ma túy đá, Đ đưa cho V 300.000 đồng. Số ma túy mua được Đ đã sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 07/4/2024, Đặng Nguyễn Anh Đ dùng tài khoản Messenger “Đặng Đ” liên hệ Huỳnh Tuấn V qua tài khoản M “Tuấn V” mua 300.000 đồng ma túy đá. V đồng ý, hẹn Đ đến khu vực gần nhà V tại thôn A, xã A, huyện N. Khi Đ đi xe máy đến, V đi bộ từ nhà ra giao cho Đ 01 tép ma túy đá, Đ đưa cho V 300.000 đồng. Số ma túy mua được Đ đã sử dụng hết.

2) Huỳnh Tuấn V bán cho Thái Văn N (Sinh năm 2004, nơi thường trú: Khu phố B, phường Đ, thành phố P- T, tỉnh Ninh Thuận) 01 lần, cụ thể: Khoảng 20 giờ ngày 01/4/2024, N dùng tài khoản Messenger “Nam công tử” liên hệ V qua tài khoản Messenger “Tuấn V” mua 200.000 đồng ma túy đá. V đồng ý, hẹn N đến khu vực gần nhà V tại thôn A, xã A, huyện N. N đi xe máy đến, V đi bộ từ nhà ra giao cho N 01 tép ma túy đá, N đưa cho V 200.000 đồng. Số ma túy mua được N đã sử dụng hết.

Ngoài ra, Huỳnh Tuấn V còn khai nhận nhiều lần bán ma túy cho người có tài khoản Messenger “Duy Hiếu” nhà ở phường Đ. Qua xác minh đối tượng tên Nguyễn Duy H (Sinh năm 1996, nơi thường trú: Khu phố E, phường Đ, thành phố P- T). Tuy nhiên, hiện nay H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Bản kết luận giám định số: 99/KL- KTHS ngày 12/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận:

+ Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M3) và chất màu nâu - trắng (ký hiệu M2, M4) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng lần lượt là: M1 có khối lượng: 0,2949 gam; M2 có khối lượng: 0,1003 gam; M3 có khối lượng: 11,3610 gam; M4 có khối lượng: 0,0296 gam.

+ Hoàn trả sau đối tượng giám định là: M1: 0,2278 gam; M3: 11,1365 gam; M2 và M4 đã sử dụng hết trong quá trình giám định; trả lại 02 vỏ thủy tinh cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 181/CT-VKSPRTC ngày 28/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – T, truy tố bị cáo Huỳnh Tuấn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – **T** giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Huỳnh Tuấn V** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm a, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Huỳnh Tuấn V** từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Huỳnh Tuấn V** từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án và biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo **Huỳnh Tuấn V** nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an T – T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – **T**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài, liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trong thời gian từ ngày 01/4/2024 đến ngày 09/4/2024, tại **khu phố A, phường P, thành phố P - T và tại thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**, **Huỳnh Tuấn V** đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,1299 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Cũng trong thời gian này, **V** còn thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy 03 lần, thu được số tiền 800.000 đồng. Khi bắt quả tang, khối lượng thu giữ là 11,6559 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – **T** truy tố bị cáo **Huỳnh Tuấn V** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy; Tội phạm về ma túy ngày một gia tăng trong thời gian gần đây, là nguyên nhân để gây ra các loại tội phạm khác nên phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên hôm nay, bị cáo **Huỳnh Tuấn V** thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự cho cả hai tội danh. Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị cáo tự khai ra hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tự thú theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo tác động gia đình nộp lại số tiền thu lợi bất chính nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, thể hiện ở việc bị đưa ra xét xử trong ba vụ án hình sự trước đây.

Đối với **Đặng Nguyễn Anh Đ**, **Thái Văn N**, **Lâm Trần Thúy V2** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

Đối với người chạy xe ôm ở **thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận** mua giúp ma túy cho **Huỳnh Tuấn V**, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Số tiền 800.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Ngày 30/8/2024, gia đình của bị cáo nộp thay bị cáo số tiền 800.000 đồng nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định: 11,3643 g (Mười một phẩy ba sáu bốn ba gam) ma túy loại Methamphetamine, 02 nõ thủy tinh và bao gói gửi đến giám định; 01 gói niêm phong (hộp giấy), bên trong có: 01 hộp giấy màu trắng, 01 cân tiểu li màu đen, 01 kéo bằng kim loại màu trắng, 01 cuộn băng keo màu đen, 01 hộp nhựa đựng 15 gói nylon ba mặt kín một mặt hở chưa qua sử dụng, 01 chai nhựa trên nắp gắn 01 ống hút nước; 01 gói niêm phong bên trong có 01 chai nhựa, trên nắp gắn 01 ống hút nước. Đây là tang vật trong vụ án, không sử dụng được nên Hội đồng xét xử xét cần phải tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A53 màu xanh, gắn sim 1: 0868240248, IMEI 1: 350331809711364, IMEI 2: 352406229711364, chủ sở hữu là **Huỳnh Tuấn V**. Quá trình điều tra xác định bị cáo **Huỳnh Tuấn V** dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử xét cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước là đúng quy định pháp luật.

01 xe máy nhãn hiệu Suzuki Satria màu đỏ đen, biển số 85F1-27211, là do **Huỳnh Tuấn V** đứng tên làm chủ sở hữu. Quá trình điều tra xác định: **V** không sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe mô tô trên cho **V** là có cơ sở.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Tuấn V** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: Điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Tuấn V** 08 (T1) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Tuấn V** 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo **Huỳnh Tuấn V** phải chấp hành hình phạt chung 09 (Chín) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2024.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) do bà **Trịnh Thị Mai M1** nộp thay bị cáo **Huỳnh Tuấn V** theo biên lai thu tiền số 0001613 ngày 30/8/2024 để sung ngân sách nhà nước.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A53 màu xanh, gắn sim 1: 0868240248, IMEI 1: 350331809711364, IMEI 2: 352406229711364 của bị cáo **Huỳnh Tuấn V**.

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định: 11,3643 g (Mười một phẩy ba sáu bốn ba gam) ma túy loại Methamphetamine, 02 nỏ thủy tinh và bao gói gửi đến giám định.

- 01 gói niêm phong (hộp giấy), bên trong có: 01 hộp giấy màu trắng, 01 cân tiểu li màu đen, 01 kéo bằng kim loại màu trắng, 01 cuộn băng keo màu đen, 01 hộp nhựa đựng 15 gói nylon ba mặt kín một mặt hở chưa qua sử dụng, 01 chai nhựa trên nắp gắn 01 ống hút nước.

- 01 gói niêm phong bên trong có 01 chai nhựa, trên nắp gắn 01 ống hút nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 15 giờ 00 phút, ngày 23/9/2024, giữa **Công an thành phố P – T** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – **T**).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Huỳnh Tuấn V** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/9/2024./.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Ninh Thuận; **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;

- VKSND TP. PR-TC;

- Công an TP. PR-TC;

- Chi cục THADS TP. PR-TC;

- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;

- Bị cáo;

- Lưu án văn, hồ sơ./.

Nguyễn Xuân Hùng

